

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Án số: **194/2017/HNGĐ-ST**
Ngày: 18/09/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Đình Thanh**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Tĩnh**
Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

* *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Đào Minh Tuấn** – Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Ngày 18 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 582/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 05 năm 2017 về việc “*Ly hôn*”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 08 năm 2017; quyết định hoãn phiên tòa số 156/2017/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 08 năm 2017 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Phan Thị Minh G** – Sinh năm: 1984
Địa chỉ: đường A, xã B, huyện C, tỉnh Phú Yên. (Có mặt)

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn Thanh V** – Sinh năm 1982
Nơi ĐKNKTT: 14/14 đường D, phường E, thành phố F, tỉnh Khánh Hòa.
Chỗ ở hiện nay: 122 Lô 3, khu tái định cư G, xã H, thành phố F, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, chị Phan Thị Minh G trình bày: Tôi và anh Nguyễn Văn Thanh V tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2009 và có đăng ký kết hôn lại tại UBND phường E, thành phố F, tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống giữa chúng tôi thường xuyên xích mích, mâu thuẫn do cách sống, tính tình không phù hợp. Chúng tôi đã sống ly thân từ khoảng tháng 07 năm 2015 cho đến nay, tôi nhận thấy cuộc sống vợ chồng nếu cứ tiếp tục kéo dài như hiện nay cũng không thể có hạnh phúc và ảnh hưởng đến con cái; mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay tôi khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Văn Thanh V.

- Về con chung: Chúng tôi có một con chung là cháu Nguyễn Nguyên Đông V, sinh ngày 26/11/2010. Khi ly hôn tôi xin được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Nguyên Đông V. Tôi không yêu cầu anh Nguyễn Văn Thanh V phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Nguyễn Văn Thanh V tại bản tự khai trình bày: Tôi còn thương yêu chị Phan Thị Minh G tôi đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang hòa giải cho chúng tôi được đoàn tụ. Bản thân tôi không muốn con ruột tôi là Nguyễn Nguyên Đông V thiếu cha hoặc mẹ.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Nguyễn Văn Thanh V nhưng bị đơn, anh Nguyễn Văn Thanh V không đến Tòa án. Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn, anh Nguyễn Văn Thanh V vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo qui định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về quan hệ hôn nhân và gia đình: Chị Phan Thị Minh G và anh Nguyễn Văn Thanh V tự nguyện kết hôn ngày 16/11/2009 tại Ủy ban nhân dân phường E, thành phố F, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn số 98/2009, đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian đầu, chị Phan Thị Minh G và anh Nguyễn Văn Thanh V chung sống hạnh phúc, hòa thuận; nhưng khoảng thời gian sau thì luôn phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã và ngày càng có khoảng cách với nhau. Do đó, các bên đã sống ly thân từ khoảng tháng 07 năm 2015 cho đến nay để các bên nhìn nhận lại mình và thay đổi bản thân nhưng không có kết quả. Xét thấy, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu cứ tiếp tục duy trì cuộc sống gia đình thì cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên. Tại phiên tòa, chị Phan Thị Minh G khai giữa chị và anh Nguyễn Văn Thanh V không còn tình cảm vợ chồng và chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Thanh V, Hội đồng xét xử xét thấy, đây là yêu cầu chính đáng của chị Phan Thị Minh G và có cơ sở nên cần chấp nhận.

Về con chung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của nguyên đơn, chị Phan Thị Minh G thì giữa chị Phan Thị Minh G và anh Nguyễn Văn Thanh V có một con chung là Nguyễn Nguyên Đông V, sinh ngày 26/11/2010. Khi ly hôn chị Phan Thị Minh G xin được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Nguyên Đông V và chị Phan Thị Minh G không yêu cầu anh Nguyễn Văn Thanh V phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Nguyễn Nguyên Đông V là nữ, đang ở tuổi mới lớn nên cháu rất cần sự chăm sóc từ mẹ; hiện tại cháu đang sinh sống cùng với mẹ ruột và bản thân cháu Nguyễn Nguyên Đông V mong muốn được sống cùng với mẹ, chị Phan Thị Minh G. Do đó, việc chị Phan Thị Minh G xin được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Nguyên Đông V và không yêu cầu anh Nguyễn Văn Thanh V phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp cần chấp nhận. Anh Nguyễn Văn Thanh V được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Phan Thị Minh G và anh Nguyễn Văn Thanh V không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị Minh G phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

* Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Phan Thị Minh G. Chị Phan Thị Minh G được ly hôn với anh Nguyễn Văn Thanh V.

- *Về con chung:* Giao một con chung Nguyễn Nguyên Đông V, sinh ngày 26/11/2010 cho chị Phan Thị Minh G nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Nguyễn Văn Thanh V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Phan Thị Minh G. Anh Nguyễn Văn Thanh V được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Phan Thị Minh G và anh Nguyễn Văn Thanh V không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về án phí:* Chị Phan Thị Minh G phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số AA/2016/0006790 ngày 30/05/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Chị Phan Thị Minh G đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Chị Phan Thị Minh G được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn Thanh V được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đ-ơng sự;
- VKSND TP Nha Trang;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa.
- Chi cục thi hành án Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Ủy ban nhân dân phường E, thành phố F;
- L-ư: + □n văn;
+ Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Phạm Đình Thanh